

CHÍNH PHỦ

Số: 66/NQ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2021

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật, tổ chức vào ngày 29 tháng 6 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Công tác xây dựng thể chế, pháp luật là một trong ba đột phá chiến lược, là nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, Chính phủ chỉ đạo các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp cần tập trung cao cho công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Các bộ, cơ quan cần tích cực, chủ động, sáng tạo, quyết liệt thực hiện các giải pháp để khắc phục triệt để những bất cập, hạn chế trong công tác xây dựng pháp luật, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong xây dựng pháp luật, tạo chuyển biến quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của từng bộ, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng pháp luật.

Chính phủ quyết nghị các nội dung cụ thể như sau:

1. Về dự án Luật cảnh sát cơ động.

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết và nội dung cơ bản của dự án Luật Cảnh sát cơ động, được xây dựng trên cơ sở kế thừa Pháp lệnh Cảnh sát cơ động hiện hành, tiếp tục thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng lực lượng cảnh sát cơ động chính quy, tinh nhuệ, hiện đại nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, tạo cơ sở vững chắc để Cảnh sát cơ động thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phù hợp với yêu cầu xây dựng, hoàn

thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển và hội nhập của đất nước trong tình hình mới.

Chính phủ thống nhất về một số nội dung quan trọng của dự án Luật theo hướng:

- Không quy định trong Luật về cơ cấu tổ chức của Cảnh sát cơ động, chỉ quy định mang tính nguyên tắc về hệ thống tổ chức của Cảnh sát cơ động bao gồm Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động và Cảnh sát cơ động Công an tỉnh;

- Quy định cụ thể, chặt chẽ các trường hợp Cảnh sát cơ động được mang vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ lên tàu bay, tàu thủy;

- Phân định rõ thẩm quyền, phạm vi đối với việc ngăn chặn, vô hiệu hóa các phương tiện bay không người lái;

- Để bảo đảm linh hoạt, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, cần giao Chính phủ quy định cụ thể việc phối hợp trong thực thi nhiệm vụ của Cảnh sát cơ động với các lực lượng chức năng khác thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương.

Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến các Thành viên Chính phủ, tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật, bảo đảm chất lượng, tính khả thi và tính thống nhất với các luật có liên quan. Giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội về dự án Luật tại Kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV.

2. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ.

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết và mục đích xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về hoàn thiện thể chế về sở hữu trí tuệ theo hướng khuyến khích sáng tạo, bảo đảm tính minh bạch và độ tin cậy cao; quyền sở hữu trí tuệ được bảo vệ và thực thi hiệu quả trong điều kiện mới, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và phù hợp với các cam kết quốc tế. Chính phủ thống nhất đối với nội dung cơ bản của dự án Luật và yêu cầu chỉnh lý một số nội dung theo hướng:

- Đổi tên dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ thành dự án Luật sở hữu trí tuệ (sửa đổi);

- Về quyền đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước:

Đa số Thành viên Chính phủ thống nhất như quy định dự thảo Luật: tổ chức chủ trì nghiên cứu có quyền đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí (là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ) có quyền sở hữu sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí khi được cấp văn bằng bảo

hộ, trừ các đối tượng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh quốc gia do các cơ quan Nhà nước thực hiện đăng ký.

Một số Thành viên Chính phủ thống nhất theo hướng giữ nguyên quy định của pháp luật hiện hành. Theo đó, trường hợp sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí được tạo ra trên cơ sở Nhà nước đầu tư toàn bộ hoặc một phần kinh phí, phương tiện vật chất, kỹ thuật, thì quyền đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí thuộc về Nhà nước toàn bộ hoặc một phần tương ứng với tỷ lệ góp vốn. Tổ chức, cơ quan nhà nước được giao quyền chủ đầu tư có trách nhiệm đại diện cho Nhà nước thực hiện quyền đăng ký và trở thành chủ văn bằng bảo hộ.

Giao Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn thiện Tờ trình của Chính phủ, trong đó nêu rõ ưu, nhược điểm của cả hai phương án trên trình Quốc hội.

- Về thu hẹp các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ bị xử lý bằng biện pháp hành chính:

Đa số Thành viên Chính phủ thống nhất như quy định dự thảo Luật: biện pháp xử phạt vi phạm hành chính chỉ áp dụng đối với các hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, giống cây trồng; các hành vi xâm phạm quyền đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí, tên thương mại, bí mật kinh doanh và hành vi cạnh tranh không lành mạnh sẽ không bị xử phạt hành chính mà chỉ bị xử lý bằng biện pháp dân sự.

Một số Thành viên Chính phủ thống nhất theo hướng giữ nguyên quy định của pháp luật hiện hành, theo đó áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đối với tất cả các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Giao Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn thiện Tờ trình của Chính phủ, trong đó nêu rõ ưu, nhược điểm của cả hai phương án trên trình Quốc hội.

- Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp tục nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện các quy định của dự thảo Luật, bảo đảm phù hợp với Luật giá, Luật phí, lệ phí; tránh mâu thuẫn, chồng chéo về biện pháp kiểm soát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, bảo đảm sự thống nhất của hệ thống pháp luật; về bảo vệ quyền tác giả cần quy định một cách hài hòa, linh hoạt, bảo đảm phù hợp với Công ước Berne về bảo vệ quyền tác giả và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong lĩnh vực này, đồng thời phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

Giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu đầy đủ ý kiến Thành viên Chính phủ, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật, báo cáo Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam trước khi báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV.

3. Về dự án Luật sửa đổi, bổ sung Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật thống kê:

Chính phủ cơ bản thống nhất với Tờ trình và nội dung dự án Luật. Về các nội dung cụ thể của dự thảo Luật cần tiếp tục rà soát, cập nhật các chỉ tiêu phản ánh mức độ hội nhập quốc tế, phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam; hoàn thiện các chỉ tiêu phản ánh, đánh giá để thực hiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; tập trung vào các chỉ tiêu phản ánh, đánh giá về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số...; nghiên cứu bổ sung các chỉ tiêu phản ánh, dự báo, đo lường sự phát triển của các loại hình kinh tế mới, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển kinh tế bao trùm,..; hoàn thiện các chỉ tiêu đánh giá thực hiện bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính... phù hợp với các cam kết quốc tế. Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia phải bảo đảm phản ánh toàn diện, kịp thời tình hình kinh tế - xã hội của quốc gia, bảo đảm tính hệ thống, khoa học và khả thi khi thực hiện, giúp Chính phủ có thông tin thống kê toàn diện, tin cậy, chính xác cho việc dự báo, xây dựng chiến lược, chính sách phát triển kinh tế - xã hội kịp thời, hiệu quả.

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự án Luật, báo cáo Phó Thủ tướng Lê Minh Khái trước khi báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV.

4. Về Đề nghị xây dựng Luật đất đai (sửa đổi):

Chính phủ cơ bản thống nhất về sự cần thiết, mục tiêu, quan điểm sửa đổi Luật đất đai cũng như các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật đất đai (sửa đổi); Bộ TN&MT bám sát quá trình tổng kết Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 31/10/2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI để tiếp tục đề xuất, hoàn thiện các chính sách phù hợp với quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về chính sách phát triển đất đai trong giai đoạn mới. Giao Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và ý kiến của các Thành viên Chính phủ, khẩn trương hoàn thiện các nội dung chính sách, bảo đảm bao quát, khả thi, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thiện quy trình, thủ tục và hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật đất đai (sửa đổi) theo quy định, gửi Bộ Tư pháp. Giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thay mặt Chính phủ, thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung Đề nghị xây dựng Luật đất đai (sửa đổi) báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ nhất để trình Quốc hội cho ý kiến dự án Luật tại Kỳ họp thứ ba Quốc hội khóa XV, tháng 5 năm 2022.

5. Về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 101/2015/NĐ-CP về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư

Chính phủ cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị định về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư để thay thế Nghị định số 101/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015. Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành trước ngày 15 tháng 7 năm 2021.

6. Về đề xuất tháo gỡ khó khăn trong việc thực hiện quy định lắp camera trên phương tiện xe ô tô kinh doanh vận tải do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19:

Chính phủ quyết định tạm ngưng áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với các cá nhân, tổ chức thực hiện các hành vi quy định tại: điểm p Khoản 5 Điều 23; điểm c Khoản 3 Điều 24; điểm o, p Khoản 6 Điều 28 của Nghị định số 100/2019/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

7. Về Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021.

Trong thời gian qua, công tác xây dựng pháp luật còn một số hạn chế, bất cập thể hiện ở tiến độ, chất lượng dự án luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu; vẫn còn tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; một số nghị định của Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chưa được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế kịp thời để phù hợp với các vấn đề phát sinh trong thực tiễn. Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết liệt thực hiện các giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng công tác xây dựng thể chế, pháp luật như sau:

- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trực tiếp phụ trách và chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật; chủ động đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành, khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; chỉ đạo tổ chức huy động các nguồn lực để tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật;

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm về tiến độ xây dựng và chất lượng của văn bản, hạn chế tối đa việc xin điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, nhất là việc xin lùi, rút dự án

luật, pháp lệnh; khắc phục triệt để việc chậm, nợ văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết như thời gian vừa qua.

- Tăng cường chỉ đạo việc rà soát, đánh giá, tổng kết thi hành pháp luật để chủ động tháo gỡ các vướng mắc, bất cập đang cản trở đến hoạt động phát triển kinh tế, tạo động lực mới thông qua việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật; hỗ trợ, thúc đẩy các thành phần kinh tế khôi phục, phát triển sản xuất kinh doanh, thực hiện mục tiêu kép, vừa chống dịch Covid-19 vừa thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Đặc biệt, cần tiếp tục rà soát, xác định những nội dung vướng mắc, mâu thuẫn, chồng chéo, bất hợp lý, không còn phù hợp với thực tiễn trong các thông tư của bộ, cơ quan ngang bộ để ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền trong quý III năm 2021; đối với những mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp trong các nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung theo trình tự, thủ tục rút gọn, hoàn thành trong quý III năm 2021. Đối với những vướng mắc liên quan đến luật, pháp lệnh thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ sẽ tập hợp, phân tích tác động, sự cần thiết phải ban hành, sửa đổi để báo cáo, đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Quá trình xây dựng pháp luật cần được các bộ, cơ quan tuân thủ đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phát huy tinh thần trách nhiệm cao nhất vì lợi ích quốc gia, tránh tình trạng lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm, kiểm soát chặt chẽ các quy định, thủ tục hành chính gây phiền hà, khó khăn cho doanh nghiệp, người dân. Trong quá trình soạn thảo cơ quan chủ trì soạn thảo cần phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan liên quan, các cơ quan của Quốc hội, chủ động lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động, truyền thông về dự kiến chính sách mới, huy động sự tham gia có hiệu quả, thiết thực của các chuyên gia, nhà khoa học, người làm công tác thực tiễn, nghiên cứu tiếp thu những ý kiến xác đáng trên tinh thần cầu thị, bảo đảm sự đồng thuận cao của xã hội và tính khả thi của chính sách;

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khẩn trương chỉ đạo xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết các luật đã có hiệu lực; đẩy nhanh việc xây dựng, ban hành 55 văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết của Quốc hội sẽ có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022, không để tiếp diễn tình trạng chậm, nợ văn bản quy định chi tiết. Định kỳ hàng tháng, Bộ Tư pháp phối hợp với Văn phòng Chính phủ thống kê các bộ, cơ quan ngang bộ có dự án, dự thảo văn bản xin lùi, rút hoặc chậm, nợ ban hành, báo cáo Chính phủ tại các Phiên họp Chính phủ thường kỳ;

- Bộ Tư pháp tiếp tục nghiên cứu đổi mới cách thức tổ chức thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính linh hoạt, chủ động của các cơ quan trong việc trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng đòi hỏi cấp thiết của việc xây dựng, ban hành văn bản phù hợp

với yêu cầu của đời sống xã hội, phát triển đất nước hoặc tình trạng khẩn cấp, phòng chống dịch bệnh; tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tập trung các nguồn lực nâng cao chất lượng thẩm định, bảo đảm chất lượng của các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kịp thời tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình thẩm định, trình Chính phủ;

- Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực chuyên môn, chính sách đãi ngộ cho đội ngũ công chức làm công tác pháp chế, xây dựng pháp luật; tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, tăng cường kinh phí một cách phù hợp, thỏa đáng cho công tác xây dựng pháp luật.

- Văn phòng Chính phủ chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì soạn thảo, Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức, quan điểm và các nội dung của các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; chỉ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những dự án, dự thảo văn bản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và bảo đảm chất lượng.

8. Song song với việc đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, toàn diện, kịp thời, hiệu quả, công tác tổ chức thực thi pháp luật phải được coi trọng và thực hiện nghiêm túc, hiệu lực, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg;
- các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc,
- TGD Công TTĐTCTP;
- Lưu: VT, PL (3b), PC. *ML*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Phạm Minh Chính